

XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP ĐỂ ĐƯA GIÁO DỤC VIỆT NAM HÒA CHUNG DÒNG CHẢY THẾ GIỚI

NGUYỄN HỮU ĐỘ*

Xây dựng xã hội học tập là một quá trình lâu dài, phức tạp, đòi hỏi những cách tiếp cận tích hợp và hệ thống với nhiều khó khăn, thách thức nhưng Đảng và Nhà nước ta luôn xác định đây là con đường tất yếu phải đi, để nền giáo dục Việt Nam không bị bỏ lại phía sau so với các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới, không bị biệt lập khỏi “dòng chảy” mạnh mẽ của toàn cầu.

Xây dựng xã hội học tập - một xu thế toàn cầu

Ý tưởng về xã hội học tập bắt đầu được thảo luận như một khái niệm vào cuối những năm 60 của thế kỷ XX và được đề cập một cách rõ nét trong báo cáo “*Học để tồn tại: Thế giới của giáo dục hôm nay và ngày mai*” năm 1972 của Ủy ban quốc tế về phát triển giáo dục do Ét-ga Phô (Edgar Faure) chủ trì gửi Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO). Báo cáo đã chỉ ra rằng, giáo dục giờ đây không còn là một đặc quyền của tầng lớp tinh hoa trong xã hội, cũng không phải chỉ dành cho một nhóm tuổi nhất định, mà giáo dục cần phải có phạm vi bao phủ tới toàn bộ cộng đồng và diễn ra trong suốt cuộc đời mỗi cá nhân. Báo cáo kêu gọi các quốc gia thành viên UNESCO tổ chức lại hệ thống giáo dục của mình dựa trên hai tiền đề: *Thứ nhất*, một xã hội học tập là nơi mọi cơ quan, thành phần đều trở thành những cơ sở cung cấp dịch vụ giáo dục; *Thứ hai*, mọi công dân đều tham gia vào học tập, tận dụng mọi cơ hội mà xã hội học tập mang lại.

Năm 1996, Báo cáo Đê-lo (Delors) có tên gọi “*Học tập: Kho báu tiềm ẩn*” ra đời

được coi là một kế hoạch chi tiết (blueprint) về học tập suốt đời của thế giới, đã đặt nền tảng cho các cuộc tranh luận và sự phát triển mạnh mẽ các chính sách học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập trên phạm vi toàn cầu. Báo cáo Đê-lo nhấn mạnh, học tập suốt đời chính là “chìa khóa” của thế kỷ XXI, và nó vượt xa hơn sự phân chia truyền thống giữa giáo dục ban đầu và giáo dục thường xuyên. Báo cáo Đê-lo cũng chỉ rõ rằng khái niệm học tập trong suốt cuộc đời sẽ trực tiếp dẫn đường đến xã hội học tập. Đó là một xã hội tạo ra nhiều cơ hội học tập đa dạng, cả trong nhà trường và trong đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa, tạo điều kiện cho mọi người phát triển nhận thức về chính bản thân mình cũng như môi trường của mình, khuyến khích họ thực hiện vai trò xã hội của mỗi cá nhân trong công việc và trong cộng đồng.

Trong cuốn “*Tư duy lại về giáo dục*” (Rethinking education) xuất bản vào năm 2015, UNESCO một lần nữa khẳng định sự cần thiết phải nhìn nhận lại xu hướng giáo dục toàn cầu, trong đó các nền giáo dục

* TS, NGUYỄN, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

buộc phải chuyển dịch theo hướng mở và học tập suốt đời; các xã hội buộc phải phát triển theo hướng trở thành các xã hội học tập. Thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập đã trở thành một hướng đi tất yếu của mọi quốc gia để bảo đảm sự phát triển thịnh vượng, nhân văn và bền vững trong bối cảnh hiện nay.

Xây dựng xã hội học tập: Kinh nghiệm quốc tế

Kể từ khi UNESCO khởi xướng và thúc đẩy ý tưởng xã hội học tập vào những năm 60 của thế kỷ XX, rất nhiều quốc gia trên thế giới đã ban hành các kế hoạch/chiến lược nhằm phát triển học tập suốt đời tại quốc gia mình, tiên phong là các nước thuộc Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) gồm Đức, Đan Mạch, Thụy Điển, Na-uy, Ô-xtrây-li-a... Tại châu Á, một số nước, như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan... đã ban hành các chiến lược/kế hoạch học tập suốt đời rất quyết liệt, cụ thể. Trong phạm vi bài viết này, sẽ đề cập tới chiến lược phát triển xã hội học tập của 4 quốc gia láng giềng thuộc khu vực châu Á - Thái Bình Dương gồm Xin-ga-po, Nhật Bản, Hàn Quốc và Ma-lai-xi-a trong sự đối sánh với chủ trương, chính sách xây dựng xã hội học tập của Việt Nam.

Xin-ga-po: Phong trào “*Các nhà trường tư duy, một quốc gia học tập*” do Thủ tướng Xin-ga-po khởi xướng năm 1997 là một chiến lược mang tính bao quát toàn diện về lĩnh vực xây dựng xã hội học tập và thúc đẩy học tập suốt đời tại Xin-ga-po. Quốc gia học tập là một tâm nhìn về môi trường học tập tổng thể, trong đó học tập được thấm nhuần tới mọi tầng bậc của xã hội, vượt ra ngoài phạm vi nhà trường. Tâm nhìn này nhằm mục tiêu biến việc học tập trở thành một nét văn hóa của quốc gia.

Xin-ga-po hỗ trợ một cách mạnh mẽ cả về tài chính cũng như hệ thống cho học tập của người lớn tại nơi làm việc. Phát triển kỹ năng cho người lao động được thực hiện thông qua Quỹ Phát triển kỹ năng (SDF), nguồn kinh phí cho Quỹ này có được từ thuế phát triển kỹ năng (SDL) - đó là mức thuế tương đương 0,25% trên tổng thu nhập thô hằng tháng của mỗi người lao động mà tất cả chủ sử dụng lao động phải nộp cho Nhà nước (WDA 2012). Tiền thuế này được dùng để trợ cấp cho chi phí đào tạo, đóng vai trò như một ưu đãi dành cho những người lao động tham gia các khóa học nâng cao, đồng thời cũng dành cho chủ sử dụng lao động thực hiện đào tạo lại cho công nhân của mình. Một nguồn động lực gián tiếp khác là chiến lược tài chính sáng tạo có tên gọi Chương trình Giải thưởng đào tạo quốc gia nhằm công nhận và trao thưởng cho các doanh nghiệp, công ty có thành tích xuất sắc trong việc đào tạo người lao động.

Bên cạnh đó, để khuyến khích và tạo điều kiện cho người dân học tập suốt đời, Chính phủ Xin-ga-po cấp cho mỗi công dân (\$500/CD/năm) vào tài khoản học tập suốt đời để theo học các chương trình đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp hoặc phát triển bản thân.

Nhật Bản: Năm 1949, Nhật Bản ban hành Luật Giáo dục xã hội, điều chỉnh mọi hoạt động giáo dục bên ngoài nhà trường, tạo thêm cơ hội học tập cho thanh niên, phụ nữ và người lớn. Năm 1990 chứng kiến một sự thay đổi mang tính chất nền tảng với việc ban hành Luật Khuyến khích học tập suốt đời, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc triển khai các chính sách và thực tiễn học tập suốt đời từ Trung ương đến địa phương. Năm 2001, Cục Học tập suốt đời được thành lập với tư cách là cơ quan trung ương có chức năng, nhiệm vụ phân

tích, nghiên cứu, xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách thúc đẩy học tập suốt đời trên toàn quốc.

Không chỉ tạo hành lang pháp lý để phát triển học tập suốt đời, mà nguồn lực tài chính để hiện thực hóa các chính sách học tập suốt đời cũng được Chính phủ Nhật Bản đặc biệt quan tâm. Năm 2007, Nhật Bản đã dành tới 8,5% ngân sách giáo dục cho học tập suốt đời (452,5 triệu yên, tương đương với khoảng 98 tỷ đồng). Cứ 3 năm một lần, Hội đồng chính sách học tập suốt đời tiến hành một cuộc khảo sát quy mô quốc gia về việc quản lý hoạt động giáo dục xã hội tại Nhật Bản.

Bên cạnh việc đầu tư mạnh cho các trung tâm học tập cộng đồng, Chính phủ Nhật Bản còn khuyến khích thành lập các trường đại học công dân. Được thành lập từ những năm 70 của thế kỷ XX sau khi quan niệm về học tập suốt đời được phổ biến ở Nhật Bản, các trường đại học này cung cấp các bài giảng và khóa học cho thành viên cộng đồng thuộc mọi lứa tuổi, về các chủ đề khác nhau. Trong tổng số 150 đại học công dân được mở ở Nhật Bản, một ví dụ điển hình là trường Đại học Cộng đồng Ki-y-ô-mi-ga-ta. Được thành lập năm 1985, trường Ki-y-ô-mi-ga-ta cung cấp cơ hội học tập cho người cao tuổi và chỉ sử dụng giảng viên đến từ chính thành viên của cộng đồng. Đại học này hoàn toàn được điều hành bởi các tình nguyện viên, gồm 99 giáo sư, 3.360 học viên.

Chính phủ Nhật Bản cũng đặc biệt quan tâm đến việc tăng tỷ lệ người dân tiếp cận giáo dục đại học bằng phương thức giáo dục từ xa, thực hiện mục tiêu “*Giáo dục đại học cho tất cả mọi người*”. Thông qua việc triển khai Hiệp hội Phần mềm khóa học mở Nhật Bản (JOCW), các trường đại học và tập đoàn trên cả nước có thể chia sẻ các tài liệu và thông tin học tập qua mạng in-tơ-nét, tạo thành một loại cơ sở dữ liệu quốc gia. Nội

dung của các tài liệu này sẽ được Hội đồng Kiểm định năng lực thực tiễn (ACPA) thẩm tra để bảo đảm về mặt chất lượng.

Hàn Quốc: Là một trong những quốc gia có cam kết chính trị và đầu tư nguồn lực mạnh mẽ nhất cho việc xây dựng xã hội học tập. Năm 1999, Chính phủ Hàn Quốc đã ban hành Luật Giáo dục suốt đời và tiếp tục sửa đổi, bổ sung vào năm 2007 để tăng thêm sức mạnh thể chế cho các chính sách và thực tiễn học tập suốt đời.

Để tạo động cơ học tập cho người dân, Chính phủ Hàn Quốc phát hành các phiếu tặng/ưu đãi học tập suốt đời giảm chi phí học tập cho những đối tượng thiệt thòi và người tàn tật. Năm 2018, Bộ Giáo dục Hàn Quốc nỗ lực giảm chi phí học tập 2,4 tỷ uôn (khoảng 46 tỷ đồng), tương đương với cấp phiếu tặng/ưu đãi học tập cho 5.000 người, tới năm 2022, kỳ vọng sẽ cấp phiếu tặng/ưu đãi học tập cho khoảng 45.000 người. Bên cạnh đó, tất cả nam công dân phải đi nghĩa vụ quân sự và trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự vẫn tham gia học tập và có bằng đại học sau khi xuất ngũ. Đây chính là một cơ chế học tập suốt đời mở giúp mọi công dân có thể học tập trong mọi hoàn cảnh, không bị chậm quá trình học tập, phát triển bản thân và xã hội.

Việc đào tạo và học tập tại nơi làm việc cũng được Chính phủ đặc biệt quan tâm. Nhiệm vụ này do hệ thống tài chính quốc gia tài trợ kinh phí, theo đó thuế đào tạo được thu để đóng góp cho hệ thống Bảo hiểm việc làm (EI). Hệ thống EI này tương tự như Quỹ Phát triển kỹ năng (SDF) của Xin-ga-po, là cơ chế giảm trừ chi phí cho doanh nghiệp, tạo ưu đãi về tài chính để người sử dụng lao động cung cấp các khóa đào tạo cho nhân viên của mình.

Để tăng ngân sách cho việc xây dựng xã hội học tập, Chính phủ Hàn Quốc xây dựng

Quỹ Bảo hiểm việc làm nhằm huy động các nguồn kinh phí từ thành phần tư nhân, đồng thời các quy định liên quan cũng được ban hành để khuyến khích đầu tư từ tư nhân và các chính quyền địa phương cho học tập suốt đời. Quỹ này cũng tương tự như quỹ cấp vốn học tập suốt đời ở Xin-ga-po. Theo thống kê, cơ cấu tỷ lệ trong tổng chi tiêu dành cho các cơ sở giáo dục có nguồn gốc từ đầu tư của tư nhân, bao gồm cả các gia đình ở Nhật Bản là 33,6% và ở Hàn Quốc là 40,4%. Tỷ lệ này cao hơn rất nhiều mức trung bình của khối OECD là 16,5%.

Ma-lai-xi-a: Với mục tiêu xây dựng Ma-lai-xi-a thành quốc gia của những người học tập suốt đời, năm 2011, Bộ Giáo dục đại học Ma-lai-xi-a đã ban hành cuốn kế hoạch chi tiết về học tập suốt đời có tên gọi *"Thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời của Ma-lai-xi-a giai đoạn 2011 - 2020"*. Cuốn kế hoạch chi tiết thể hiện cam kết mạnh mẽ của Chính phủ về tạo hành lang chính sách và đầu tư các nguồn lực cần thiết để học tập suốt đời trở thành một trong ba trụ cột chính trong phát triển nguồn nhân lực quốc gia, bên cạnh giáo dục phổ thông và giáo dục đại học. Nó cũng minh chứng cho nỗ lực của Chính phủ trong việc biến học tập suốt đời trở thành một nét văn hóa của quốc gia, một phong cách sống của người dân, chứ không chỉ là một mệnh lệnh chính trị mang tính định hướng.

Năm 2015, Ma-lai-xi-a có 26.443.230 người trong độ tuổi từ 15 trở lên, trong đó chỉ có 2.341.002 người là sinh viên chuyên nghiệp, còn 16.278.166 người là người học tập suốt đời, chiếm 61,5% tổng dân số trong độ tuổi từ 15 trở lên. Ma-lai-xi-a đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 có 22,6 triệu người dân Ma-lai-xi-a, tương đương 65,9% tổng dân số trong độ tuổi từ 15 trở lên là những người học tập suốt đời.

Giáo dục đại học tại Ma-lai-xi-a đạt được những thành tựu ấn tượng. Tỷ lệ nhập học cao đẳng, đại học hiện nay của Ma-lai-xi-a là 36% và được kỳ vọng sẽ tăng lên 53% vào năm 2025, đưa mức tuyển sinh của Ma-lai-xi-a ngang bằng với mức tuyển sinh cao nhất trong khu vực ASEAN. Điều này đạt được một phần là nhờ đầu tư phát triển hệ thống các chương trình đào tạo trực tuyến, tăng cơ hội tiếp cận giáo dục đại học cho mọi người theo phương thức giáo dục từ xa.

Ma-lai-xi-a đề xuất 20 sáng kiến thúc đẩy học tập suốt đời, trong đó tiêu biểu là: Thành lập Trung tâm bảo đảm bằng cấp và chứng nhận học tập suốt đời; xây dựng Hệ thống ngân hàng tín chỉ quốc gia (National Credit Bank System); xây dựng Khung trực tuyến Ma-lai-xi-a (Malaysian Online Framework); Quỹ học tập suốt đời Ma-lai-xi-a; các giải thưởng học tập suốt đời; ưu đãi thuế học tập suốt đời cho các doanh nghiệp...

Xây dựng xã hội học tập tại Việt Nam

Học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập luôn là chủ trương được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm kể từ khi lập nước. Điều này được thể hiện xuyên suốt chiều dài lịch sử, từ trấn trở "ai cũng được học hành" của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ khi nước ta giành được độc lập tới những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước ta trong những năm gần đây.

Các văn kiện từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đều nhất quán chủ trương thực hiện giáo dục cho mọi người, xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội cho mọi người đều có thể được học tập suốt đời. Chủ trương trên của Đảng xác lập một quan niệm rõ ràng về xã hội học tập với tư cách là một thể thống nhất

giữa hệ thống giáo dục ban đầu (bao gồm trường, lớp và cơ sở giáo dục chính quy từ nhà trẻ, mẫu giáo đến đại học) và hệ thống giáo dục tiếp tục (với nhiều hình thức giáo dục chính quy và không chính quy tại các cơ sở đào tạo theo hình thức vừa làm vừa học, cơ sở đào tạo ngoại ngữ, tin học, đào tạo và đào tạo lại qua các khóa học, lớp học ngắn hạn...).

Nhận thức rõ vai trò, vị trí, ý nghĩa của việc xây dựng xã hội học tập, ngày 18-5-2005, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2005 - 2010" với tiêu chí tổng quát là tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi để mọi người ở mọi lứa tuổi, mọi trình độ được học tập thường xuyên, học liên tục, học suốt đời ở mọi lúc, mọi nơi, mọi trình độ; huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội tham gia xây dựng và phát triển giáo dục; mọi người, mọi tổ chức đều có trách nhiệm, nghĩa vụ trong học tập và tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập.

Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 13-4-2007, *Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập*. Tiếp theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 02/2008/CT-TTg, ngày 8-1-2008, *Về đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập*. Ngày 9-1-2013, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020" để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập tại nước ta.

Đặc biệt, Luật Giáo dục năm 2019 ra đời đã thể chế hóa các quan điểm và chỉ đạo của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; cụ thể hóa các quy định mới của Hiến pháp năm 2013, tạo hành lang pháp lý để phát triển giáo dục Việt Nam theo hướng

mở, liên thông, tạo cơ hội học tập bình đẳng và suốt đời cho mọi người dân. Luật Giáo dục năm 2019 đã gia tăng chức năng, nhiệm vụ, phạm vi cho giáo dục từ xa để thực hiện sứ mệnh thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập tại Việt Nam.

Công tác xây dựng xã hội học tập tại Việt Nam nhìn chung đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Hệ thống cơ sở giáo dục từ xa ngày càng được củng cố và phát triển, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của mọi tầng lớp nhân dân. Hiện nay, cả nước có 695 trung tâm giáo dục từ xa, trong đó có 32 trung tâm giáo dục thường xuyên và 589 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; 11.019 trung tâm học tập cộng đồng và hơn 4.000 trung tâm ngoại ngữ, tin học.

Chi tính riêng từ năm 2011 đến nay, toàn quốc đã có khoảng 145 triệu lượt người tham gia học tập tại các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm giáo dục thường xuyên về giáo dục pháp luật, sức khỏe sinh sản, môi trường, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, phát triển kinh tế gia đình; gần 6 triệu lượt người học ngoại ngữ, gần 1,2 triệu người học tin học ứng dụng; gần 2,8 triệu người học nghề ngắn hạn; gần 290 nghìn người được xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

Các mô hình/sáng kiến học tập suốt đời trong nhân dân cũng được khuyến khích và nhân rộng, điển hình như mô hình sách hóa nông thôn được UNESCO vinh danh với hơn 30.000 thư viện lớp học hoàn toàn từ nguồn vốn xã hội hóa; các mô hình học tập suốt đời, như gia đình học tập, dòng họ học tập, thành phố học tập, đơn vị học tập, công dân học tập... và các phong trào biểu dương tinh thần học tập của dân tộc ta, như "Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời"... cũng được xây dựng và nhân rộng trong toàn xã hội,

làm dấy lên các phong trào thi đua học tập trong toàn dân.

Bên cạnh các kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại những khó khăn, bất cập không nhỏ đối với công tác xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam, nguyên nhân chủ yếu là do còn thiếu khung pháp lý đủ mạnh cũng như các nguồn lực cần thiết cho việc triển khai các chính sách về xây dựng xã hội học tập. Bên cạnh đó, chúng ta chưa có cơ chế phù hợp huy động xã hội hóa thúc đẩy giáo dục tư thực và giáo dục cộng đồng, quốc tế hóa giáo dục đối với giáo dục từ xa/học tập suốt đời. Đặc biệt, nhận thức và hành động thúc đẩy giáo dục từ xa/học tập suốt đời theo tinh thần Luật Giáo dục năm 2019 còn chưa đồng bộ trong đội ngũ lãnh đạo, quản lý cũng như các cấp, các ngành.

Việc xây dựng xã hội học tập thể hiện tầm nhìn về một xã hội mong muốn trong tương lai, vì vậy xã hội học tập là một mục tiêu luôn chuyển động, và xây dựng xã hội học tập cũng là một quá trình luôn tiếp diễn. Việc xây dựng xã hội học tập cũng không thể đặt ngoài bối cảnh cụ thể của mỗi quốc gia, vì vậy, không có một chiến lược hay mô hình duy nhất nào có thể áp dụng ở mọi quốc gia khác nhau trên thế giới. Tuy nhiên, khi xem xét kinh nghiệm thành công của các quốc gia, đặc biệt là kinh nghiệm xây dựng xã hội học tập suốt đời của Nhật Bản, xã hội học tập của Hàn Quốc, quốc gia học tập của Xin-ga-po, quốc gia của những người học tập suốt đời của Ma-lai-xi-a, chúng ta thấy rằng, để xây dựng một xã hội học tập thành công, dù mỗi quốc gia có những ưu tiên chiến lược khác nhau, nhưng tất cả đều không thể thiếu cam kết chính trị mạnh mẽ, đầu tư nguồn lực pháp lý và tài chính thích đáng cũng như cơ chế bắt buộc và khuyến khích sự tham gia, phối hợp của nhiều bên liên quan.

Là một bộ phận không thể tách rời của giáo dục khu vực và thế giới, hệ thống giáo dục Việt Nam tuy đã chuyển mình tích cực theo hướng mở và học tập suốt đời trong những năm qua, nhưng vẫn còn thiếu những công cụ điều hành, quản lý mạnh mẽ để đưa học tập suốt đời từ một chủ trương lớn trở thành một hiện thực, một nét văn hóa của quốc gia.

Nhằm bảo đảm công cụ điều hành, quản lý mạnh mẽ hơn, bảo đảm tính hội nhập quốc tế, tương thích của giáo dục Việt Nam với giáo dục thế giới; khắc phục được những bất cập trong quá trình chỉ đạo, quản lý thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài trước đây; đáp ứng yêu cầu của Luật Giáo dục năm 2019, trong những năm tới, Việt Nam cần có chiến lược và những bước đi vững chắc, cụ thể hơn trong việc xây dựng một xã hội học tập.

Đặc biệt, một xã hội không thể trở thành xã hội học tập đúng nghĩa nếu không có nguồn học liệu mở/tài nguyên giáo dục mở cho phép mọi người đều được bình đẳng tiếp cận với tri thức từ bình dân đến tinh hoa của nhân loại. Luật Giáo dục năm 2019 đã tạo tiền đề vững chắc cho Việt Nam chuẩn bị xây dựng nguồn tài nguyên giáo dục mở; luật hóa sự tham gia của trường đại học trong việc xây dựng và cung cấp nguồn tài nguyên giáo dục mở, phục vụ việc học tập suốt đời của người trưởng thành; góp phần thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quốc gia. Đây cũng chính là chiến lược mà các quốc gia phương Tây hay Nhật Bản, Xin-ga-po, Hàn Quốc, Ma-lai-xi-a đã áp dụng thành công trong nhiều thập niên qua.

Một xã hội học tập chỉ có thể xây dựng thành công ở những quốc gia có một nền văn hóa mạnh dạn thử nghiệm những mô hình xây dựng xã hội học tập, biết nuôi dưỡng sự sáng tạo và luôn cùng nhau học tập. □